



TDS SƠN PHỦ EXP BENZO

TDS EXP BENZO TOPCOAT

ĐẶC TÍNH FEATURES

- Là loại sơn hai thành phần nhựa epoxy có gốc từ BisPhenol-A & Epichlorohydrin. Kết hợp với đóng rắn Polyamide. Sản phẩm có độ bám dính tốt, đánh cứng, bền với hóa chất nhẹ. Khi sử dụng ngoài trời cần phải có lớp sơn phủ phù hợp.

Is a two-component epoxy resin paint based on BisPhenol-A & Epichlorohydrin. Combined with curing polyamide. The product has good adhesion, hardness, resistance to mild chemicals. When used outdoors, a suitable coating is required.

CÔNG DỤNG USAGE

- Dùng làm lớp sơn phủ bảo vệ trang trí trên bề mặt kim loại, bê tông đã được sơn lót phù hợp với mục đích bảo vệ trong nhà hay nơi có điều kiện khắc nghiệt phù hợp với kết cấu thép, máy móc, cầu tháp, tàu thuyền(phần không ngập nước), v.v.

Used as a decorative protective coating on primed metal and concrete surfaces suitable for protection purposes indoors or in harsh conditions suitable for steel structures, machinery, tower bridges, boats(non-immersion), etc.

MÀU SẮC COLORS

- Catalogue màu Benzo, mã EXP***.
*At catalogue Benzo, code EXP***.*

THÔNG SỐ SẢN PHẨM⁽¹⁾ SPECIFICATION

- Thể tích rắn/Volume solid: $58 \pm 2\%$
- Khối lượng riêng/Density : $1.3 \pm 0.1 \text{ kg/l}$

(1) Các giá trị trên là giá trị cho những sản phẩm tiêu biểu, có thể thay đổi theo màu sắc.

The above values are for typical products, subject to change by color

VỆ SINH BỀ MẶT SURFACE CLEANING

- Bề mặt cần sơn phải được xử lý sạch và khô, không còn dầu mỡ, bụi bẩn tạp chất.

The metal surfaces must be clean, dry and free of oils, dust and other contamination.

DỤNG CỤ SƠN EQUIPMENTS

- Cọ quét, con lăn, Béc 215-315... (brush, roller, nozzle is about 215-315...)
- Súng phun (Sprayer):
 - Áp suất phun/Pressure at nozzle: $150-200 \text{ kg/cm}^2$
 - Khoảng cách từ súng phun tới cấu kiện cần sơn khoảng 0.4m.

The distance between nozzle and substrate is approximate 0.4 m



CHẤT PHA LOÃNG
THINNER

- Benzo N809, tỷ lệ 5% - 15% theo thể tích.
Benzo's N809, 5% - 15% by volume

TỈ LỆ PHA
MIXING RATIO
(BY VOLUME)

- Khuấy đều phần A và phần B (đóng rắn) theo tỷ lệ 3:1 theo thể tích.
Stirred component A and component B (hardener) by volume 3:1

THỜI GIAN SỬ DỤNG
TIME FOR USING

- 5 giờ ở 30°C kể từ khi pha sơn.
Only used for 5 hours at 30°C since product was mixed

ĐỘ DÀY MÀNG SƠN⁽²⁾
FILM THICKNESS

- Màng sơn ướt/Wet film thickness: 105 - 150 μm
(đã tính dung môi/solvent included)

- Màng sơn khô/Dry film thickness: 50 - 80 μm

ĐỘ CHE PHỦ⁽²⁾
COVERAGE

- Độ phủ lý thuyết/Theoretical coverage: 7 - 11 m^2/l
(2) Có thể thay đổi phụ thuộc màu sắc, đặc tính bề mặt, môi trường, phương pháp sơn, độ dày sơn, v.v
Depends on color, surface properties, environment, coating method, paint thickness, etc.

THỜI GIAN KHÔ
DRYING TIME⁽³⁾

Nhiệt độ bề mặt Substrate temperature	15°C	30°C	40°C
Khô bề mặt Touch dry	6 h	3.5 h	2.5 h
Khô để đi lên được (tối thiểu) Walk-on-dry, minimum	8-12 h	6-8 h	5-7 h
Khô để sơn lớp kế tiếp (tối thiểu) Dry to over coat, minimum	10 h	6 h	5 h
Khô hoàn toàn Full dry	10 ngày	7 ngày	5 ngày

⁽³⁾Bảng thông số được xác định tại DFT $60 \pm 5\mu\text{m}$, thông gió. Thời gian khô sẽ bị ảnh hưởng bởi các yếu tố môi trường (nhiệt độ, độ ẩm, ...) độ dày thi công v.v.
Parameter table is determined at DFT $60 \pm 5\mu\text{m}$, ventilation. Drying time will be affected by environmental factors (temperature, humidity, ...) application thickness, etc.

BAO BÌ
PACKAGING

- Bộ 17.5 lít : Phần A (Base) + Phần B (Hardener)
Set 17.5 litter: Part A (Base) + Part B (Hardener)
- Bộ 5 lít : Phần A (Base) + Phần B (Hardener)
Set 5 litter: Part A (Base) + Part B (Hardener)

HẠN BẢO QUẢN
STORAGE PERIOD

- Sử dụng tốt nhất trong 12 tháng
Using within 12 months for best quality



CHÚ Ý QUAN TRỌNG:

- Màng sơn Epoxy khi tiếp xúc trực tiếp ánh sáng mặt trời(UV) sẽ nhanh gây ra suy giảm các tính chất cơ lý hóa của màng sơn dẫn đến các hiện tượng như phai màu, phấn hóa,... Cần có biện pháp che chắn thích hợp trước khi lắp dựng.
- Các thông tin trong bảng thông số kỹ thuật sản phẩm là những kiến thức tốt nhất của nhà sản xuất dựa trên các thử nghiệm và kinh nghiệm thực tế. Tuy nhiên trong thực tế sản phẩm thường được sử dụng ngoài tầm kiểm soát của nhà sản xuất, nên chúng tôi chỉ có thể đảm bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Nhà sản xuất có quyền thay đổi các thông số đưa ra mà không cần thông báo trước.
- Bảng thông số kỹ thuật (TDS) này thay thế cho các bảng phát hành trước. Bảng thông số kỹ thuật nên được tham khảo kết hợp với sự hướng dẫn của nhân viên kỹ thuật hãng sơn. Mọi chi tiết xin liên hệ website: www.sonbenzo.com

IMPORTANT NOTE:

- Epoxy paint film, when exposed to direct sunlight (UV), will quickly cause a deterioration in the physical and chemical properties of the paint film, leading to phenomena such as fading, chalking, etc. Appropriate shielding measures are needed suitable before installation.
- The information in the Technical Data Sheet is the best of knowledge from the Manufacturer give by testing and practical application. However, in the practice, the product is used out of our control, therefore we can only guarantee the inherent quality of the products. The manufacturer has the prerogative to change any specification without notice.
- This Technical Data Sheet (TDS) supersedes those previously released. This specification sheet should be consulted in conjunction with the guidance of technical personnel. For more information, please contact the website: www.sonbenzo.com

TTT ban hành ngày 31 tháng 10 năm 2023

TTT issued on Oct 31, 2023

